TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS - ST
Ngày 25/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác
2. Bà Lục Thị Xinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Khuyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST- HS ngày 01/7/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST- HS ngày 11/7/2025 đối với bị cáo:

Triệu Quốc V (tên gọi khác không); sinh ngày 24 tháng 02 năm 1977; nơi cư trú: Tổ 3, xã C, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Vĩnh D (đã chết) và con bà Lục Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền sự: 01 (Ngày 10/12/2024 bị Công an thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo Quyết định số 12/QĐ-XPHC); tiền án: 02 (Tại Bản án số: 32/2019/HSST ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đã xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chưa được xóa án tích; tại Bản án số: 07/2022/HSST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chưa được xóa án tích); nhân thân: Năm 2013 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 18/6/2024 bị Công an thị trấn B, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức *"Cảnh cáo"* về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*; ngày 15/2/2024 bị UBND thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm kể từ ngày 15/12/2024; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 15/4/2025 cho đến nay, có mặt tại

phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Triệu Văn Q; sinh năm 1992; trú tại: Thôn N, xã C, tỉnh Thái Nguyên (Thôn N, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn cũ). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 15/4/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an thị trấn B, huyện C đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên thôn thuộc Tổ 4, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (nay là Tổ 4, xã C, tỉnh Thái Nguyên) thì phát hiện bắt quả tang Triệu Quốc V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần dài phía trước, bên trái V đang mặc 01 (*Một*) gói được gói bằng giấy một mặt có màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong chứa chất màu hồng và màu trắng dạng cục và bột nghi là chất ma túy (*Niêm phong vào trong phong bì ký hiệu V1*).

Ngoài ra còn tạm giữ 02 (*Hai*) bơm kim tiêm (*Xi lanh*) chưa qua sử dụng đựng trong túi nilon bề mặt có nhiều chữ in màu xanh và 01 (*Một*) lọ nước cất bằng thủy tinh chưa qua sử dụng, bề mặt bên ngoài lọ nước có nhiều dòng chữ màu đỏ tại túi áo khoác phía trước bên phải mà Triệu Quốc V đang mặc (*Niêm phong vào trong phong bì ký hiệu V2*); 01 (*Một*) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 150 màu đen, đã qua sử dụng (*Niêm phong vào trong phong bì ký hiệu V3*); 01 (*Một*) xe mô tô biển số đăng ký 97B1 - 819.86, nhãn hiệu Honda wave, đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, công trình phụ cận của V tại Tổ 3, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét: Không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn lập hồi 18 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2025 xác định:

Cân riêng toàn bộ mẫu chất màu hồng và màu trắng dạng cục và bột trong 01 (*Một*) gói được gói bằng giấy một mặt có màu vàng, một mặt màu trắng, trong phong bì ký hiệu V1 có khối lượng 0,285g (*Không phẩy hai tám năm gam*). Niêm phong trong 01 (*Một*) phong bì mới ký hiệu M1 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 130/KL-KTHS ngày 19/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (*Heroin*), có tên khoa học là: Diacetylmorphine và loại Methamphetamine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng là: 0,285g (*Không phẩy hai tám năm gam*).

Quá trình điều tra, truy tố Triệu Quốc V khai nhận: 01 (*Một*) gói được gói bằng giấy một mặt có màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong chứa chất màu hồng và màu trắng dạng cục và bột ma cơ quan Công an thu giữ trên người là chất ma túy của V mua về với mục đích sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/4/2025, V đi bộ từ nhà lên Trung tâm Y tế huyện C để tìm mua ma túy về sử dụng (*Khi đi, V mang theo người 02 xi lanh và 01 lọ nước cất được V mua từ trước với mục đích khi mua được ma túy sẽ bỏ ra để sử dụng*). Khi đến đoạn đường thuộc Tổ 6, thị trấn B, V gặp Triệu Văn Q, trú tại Tổ dân phố N, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 97B1 - 819.86 thì V hỏi mượn xe và được Q đồng ý. Sau khi mượn được xe, V một mình điều khiển xe đi đến cổng Trung tâm Y tế huyện C gặp một người đàn ông tên T (*V không biết họ, tên đệm và lai lịch cụ thể*) trông giống người nghiện nên V đã hỏi mua ma túy với số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thì được T đồng ý bán. V đưa tiền xong, T đưa cho V 01 (*Một*) gói ma túy được gói bởi loại giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng. V cầm lấy gói ma túy cất giấu vào túi quần dài phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc Tổ 4, thị trấn B, huyện C thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Về vật chứng được tạm giữ tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 – Thái Nguyên chờ xử lý gồm:

+ Số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Triệu Quốc V sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu M1 còn lại 0,245g (*Không phẩy hai bốn năm gam*) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T68 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu M2 bên trong chứa 01 (*Một*) gói được gói bằng giấy một mặt có màu vàng, một mặt màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu V1.

+ 01 (*Một*) phong bì ký hiệu V2 bên trong chứa 02 (*Hai*) bơm kim tiêm (*Xi lanh*) chưa qua sử dụng đựng trong túi nilon bề mặt có nhiều chữ in màu xanh và 01 (*Một*) lọ nước cất bằng thủy tinh chưa qua sử dụng, bề mặt bên ngoài lọ nước có nhiều dòng chữ màu đỏ.

+ 01 (*Một*) phong bì ký hiệu V3 bên trong chứa 01 (*Một*) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 150 màu đen, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 3531.0211.7734.837, số IMEI 2: 3531.0211.7734.845, bên trong không có thẻ sim.

+ 01 (*Một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn: Đen-bạc, BKS 97B1- 819.86, số khung RLHJA3906HY854249, số máy: JA39E- 0834419, xe đã qua sử dụng (*Kèm theo chìa khóa xe*) (Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là thuộc sở hữu hợp pháp của anh Triệu Văn Q, sinh năm 1992, trú tại tôn N, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn mua lại với bà Lý Thị K (*Lý Thị C*), sinh năm 1951, trú tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn vào ngày 11/4/2025 với số tiền 12.000.000đ *đồng*).

Tại Cáo trạng số: 01/CT - VKSCĐ ngày 01/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thái Nguyên) đã truy tố bị cáo Triệu Quốc V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Triệu Quốc V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Quốc V từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: Số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Triệu Quốc V sau khi giám định còn lại 0,245g (*Không phẩy hai bốn năm gam*) có trong phong bì ký hiệu M1 cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T68 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu M2 bên trong chứa 01 (*Một*) gói được gói bằng giấy một mặt có màu vàng, một mặt màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu V1; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu V2 bên trong chứa 02 (*Hai*) bơm kim tiêm (*Xi lanh*) chưa qua sử dụng đựng trong túi nilon bề mặt có nhiều chữ in màu xanh và 01 (*Một*) lọ nước cất bằng thủy tinh chưa qua sử dụng, bề mặt bên ngoài lọ nước có nhiều dòng chữ màu đỏ.

Trả lại cho bị cáo 01 (*Một*) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 150 màu đen, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 3531.0211.7734.837, số IMEI 2: 3531.0211.7734.845, bên trong không có thẻ sim được chứa trong 01 (*Một*) phong bì

ký hiệu V3 không liên quan đến việc phạm tội.

Trả lại cho anh Triệu Văn Q 01 (*Một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn: Đen - bạc, BKS 97B1- 819.86, số khung RLHJA3906HY854249, số máy: JA39E- 0834419, xe đã qua sử dụng (*Kèm theo chìa khóa xe*) thuộc sở hữu hợp pháp của anh Triệu Văn Q.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Triệu Quốc V khai nhận: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 15/4/2025, tại khu vực đường liên thôn thuộc Tổ 4, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an thị trấn B, huyện Cphát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người 01 gói ma túy có khối lượng 0,285g (*Không phẩy hai tám năm gam*), loại Heroine và loại Methamphetamine. Số ma túy này bị cáo mua tại cổng Trung tâm Y tế huyện C với một người đàn ông tên T không rõ lai lịch với số tiền 150.000 đồng để bản thân sử dụng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để khẳng định: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,285g (*Không phẩy hai tám năm gam*), ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine để sử dụng. Tại thời điểm bị phát hiện có hành vi tàng trữ ma túy này bị cáo đã có tiền án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Bản án số: 07/2022/HSST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, trong đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là *"Tái phạm"*. Do vậy,

lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 01/CT – VKSCĐ ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Triệu Vĩnh D được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang, mẹ là bà Lục Thị M được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Trước khi phạm tội này bị cáo đã từng hai lần bị kết án và nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị xử phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,245g (*Không phẩy hai bốn năm gam*) ma túy sau khi giám định còn lại trong phong bì ký hiệu M1 cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T68 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả là vật chứng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 (*Một*) phong bì ký hiệu M2 bên trong chứa 01 (*Một*) gói được gói bằng giấy một mặt có màu vàng, một mặt màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu V1; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu V2 bên trong chứa 02 (*Hai*) bơm kim tiêm (*Xi lanh*) chưa qua sử dụng đựng trong túi nilon bề mặt có nhiều chữ in màu xanh và 01 (*Một*) lọ nước cất bằng thủy tinh chưa qua sử dụng, bề mặt bên ngoài lọ nước có nhiều dòng chữ màu đỏ là các loại vật chứng

không có giá trị sử dụng đều tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (*Một*) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 150 màu đen, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 3531.0211.7734.837, số IMEI 2: 3531.0211.7734.845, bên trong không có thẻ sim được chứa trong 01 (*Một*) phong bì ký hiệu V3 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (*Một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn: Đen- bạc, BKS 97B1- 819.86, số khung RLHJA3906HY854249, số máy: JA39E-0834419, xe đã qua sử dụng (*Kèm theo chìa khóa xe*) tạm giữ của bị cáo ngày 15/4/2025. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là thuộc sở hữu hợp pháp của anh Triệu Văn Q, sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố N, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn *(Chiếc xe được anh Q mua lại với bà Lý Thị K (Lý Thị C), sinh năm 1951, trú tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn vào ngày 11/4/2025 với số tiền 12.000.000 đồng),* anh Q cho bị cáo V mượn xe ngày 15/4/2025. Tuy nhiên, anh Q không biết việc bị cáo V sử dụng xe của mình để đi mua ma túy, quá trình điều tra và Tại phiên tòa anh Q có yêu cầu được trả lại chiếc xe trên nên cần trả lại chiếc xe trên cho anh Q là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông tên T khoảng 30 tuổi không rõ lai lịch theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Triệu Quốc V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Triệu Quốc V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

[2] Về hình phạt: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Quốc V 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/4/2025).

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (*Một*) phong bì ký hiệu T68 được niêm phong gián kín, trên mặt niêm phong có 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 04 (Bốn) chữ ký không đọc được *(bên trong có 0,245 gam ma túy còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ niêm phong gửi giám định)*; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu M2 được niêm phong gián kín, trên mặt niêm phong có 02

(Hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn; 05 (Năm) chữ ký không đọc được và các dòng chữ "Triệu Quốc V", "Trần Văn Đ"; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu V2 được niêm phong gián kín trên mặt niêm phong có 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của Ủy ban nhân dân thị trấn B, 08 (Tám) chữ ký không đọc được và dòng chữ "Triệu Quốc V";

Trả lại cho bị cáo Triệu Quốc V 01 (*Một*) điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 150 màu đen, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 3531.0211.7734.837, số IMEI 2: 3531.0211.7734.845, bên trong không có thẻ sim được chứa trong 01 (*Một*) phong bì ký hiệu V3 được niêm phong gián kín trên mặt niêm phong có 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của Ủy ban nhân dân thị trấn B, 08 (Tám) chữ ký không đọc được và dòng chữ "Triệu Quốc V".

Trả lại cho anh Triệu Văn Q 01 (*Một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn: Đen- bạc, BKS 97B1- 819.86, số khung RLHJA3906HY854249, số máy: JA39E- 0834419, xe đã qua sử dụng (*Kèm theo chìa khóa xe*).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7- Thái Nguyên).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 7 – Thái Nguyên;
- Công tỉnh Thái Nguyên
- THADS Thái Nguyên;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn